TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Xuân Trường

2. Bà Đoàn Thị Duyên

***Thư ký ghi biên bản phiên toà**:* Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa**:* Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/HSST- ngày 28/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/HSST-QĐ ngày 05/9/2023 đối với:

Bị cáo **Đỗ Văn T**, sinh ngày 04/4/1972 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn C (đã chết) và bà Đỗ Thị G (đã chết); Vợ: chị Hoàng Thị H, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 95 ngày 20/7/2010 của Công an huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xử phạt 6.000.000đồng về hành vi bán lô, đề trái phép (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/6/2023 đến ngày 13/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Chí Diên- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình, có mặt.

2. Người chứng kiến:

- Ông Lê Mạnh L, sinh năm 1957, vắng mặt

- Anh Quách Văn V, sinh năm 1993, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/6/2023, bị cáo Đỗ Văn T đi đến khu vực Cống Trắng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu ma túy vào tất chân phải và tất chân trái mỗi bên 01 gói rồi đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo về đến khu vực trước cửa nhà bị cáo thuộc thôn Đ, xã B, huyện K bị Công an huyện Kiến Xương phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy trắng có chữ màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo khai nhận 02 gói ma túy bị thu giữ là của bị cáo mua về sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 868/KL-KTHS ngày 11/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

"Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1498 gam. Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,0710 gam".

Vật chứng của vụ án: 0,2208 gam Heroine sau giám định còn 0,1746 gam trong 02 phong bì niêm phong số 868/KL-KTHS ngày 11/6/2023, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSKX ngày 28/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 07/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ 0,1746 gam Heroine còn lại sau giám định để tiêu hủy.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Bị cáo T phạm tội do thiếu hiểu biết pháp luật nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo là người khuyết tật nặng nên đề nghị HĐXX áp dụng điển đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 07/6/2023; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ của Đỗ Văn T; Kết luận giám định số: 868/KLGĐ-KTHS ngày 11/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, tại thôn Điện Biên, xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình, bị cáo Đỗ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine có khối lượng 0,2208 gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôine, Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Mặc dù bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi bán lô, đề trái phép nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện đạo đức mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt xử phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến trong quá trình truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và là người khuyết tật đặc biệt nặng - là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét thấy: về nguồn gốc 0,2208 gam Heroine, bị cáo khai mua tại khu vực Cống Trắng thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 0,1746 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ bị cáo là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo T bị khuyết tật nặng nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 07/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1746 gam Heroine còn lại sau giám định thu bị cáo Đỗ Văn T 02 trong phong bì niêm phong số 868/KLGĐ-KTHS.

(Các vật chứng trên được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/8/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/9/2023.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thanh Xuân